

HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA KHU VỰC MIỀN BẮC

**“RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ CẤP THIẾT VỚI PHỤ NỮ,
TRẺ EM VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI;
KHUYẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NỘI DUNG, GIẢI PHÁP
VẬN ĐỘNG, HỖ TRỢ PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ
GIAI ĐOẠN TIẾP THEO”**

★ **ThS TRẦN THU TRANG**

Viện Lãnh đạo học và Chính sách công

Ngày 04/10/2024, tại Học viện Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức Hội thảo khoa học cấp quốc gia khu vực miền Bắc với chủ đề ***“Rà soát, xác định vấn đề cấp thiết với phụ nữ, trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi; khuyến nghị, đề xuất nội dung, giải pháp vận động, hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số giai đoạn tiếp theo”***.

Hội thảo có sự tham gia của hơn 200 đại biểu, học giả đến từ nhiều cơ quan, tổ chức khác nhau như: đại diện lãnh đạo Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội đồng dân tộc của Quốc hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa - Thể thao Du lịch; đại biểu đến từ các tỉnh gồm có: đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Thông tin và Truyền thông; đại diện một số cơ quan báo chí, đài truyền hình; giảng viên, nhà nghiên cứu của một số trường đại học, học viện tới tham dự Hội thảo.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam nhấn mạnh mục tiêu của Hội thảo: Đây là hội thảo thứ 3 sau Hội thảo khu vực miền Trung Tây Nguyên và Hội thảo miền Nam do Học viện Phụ nữ Việt Nam là đơn vị đầu mối tham mưu tổ chức trong khuôn khổ hoạt động Dự án 8: ***“Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em”*** do Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Hội thảo lần thứ 3 tổ chức tại khu vực miền Bắc là dịp xác định rõ hơn những vấn đề cấp thiết vẫn còn tồn tại, là rào cản cho sự phát triển của phụ nữ và trẻ em, đề xuất các giải pháp can thiệp hiệu quả để phấn đấu thực hiện cho được các mục tiêu của giai đoạn 1; đồng thời, tiếp tục rà soát xác định những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cần được giải quyết trong giai đoạn

tiếp theo 2026 - 2030 góp phần thúc đẩy hơn nữa vấn đề bình đẳng giới tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hoàn thiện và định hướng chính sách hỗ trợ phụ nữ và trẻ em trong thời gian tới.

Phát biểu đề dẫn Hội thảo, PGS, TS Trần Quang Tiến, Bí thư Đảng ủy Học viện, Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam cho rằng: Dự án 8 nằm trong Chương trình mục tiêu quốc gia là một trong những dự án thành phần đạt được nhiều kết quả ấn tượng trong 3 năm qua. Dự án đã tổ chức được 3 hội thảo quốc gia tại 3 miền, Hội thảo lần thứ 3 này có vai trò quan trọng nhằm đúc rút, tổng hợp lại kết quả của những lần hội thảo trước; do đó, những bài viết, ý kiến trình bày, chia sẻ thảo luận của đại biểu tham dự Hội thảo là cơ sở quan trọng để Học viện Phụ nữ Việt Nam sẽ tập hợp bản đề xuất chi tiết về các vấn đề liên quan đến phụ nữ và trẻ em của các vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trình Trung ương Hội để làm căn cứ xem xét, đề xuất các chương trình cho giai đoạn tiếp theo 2026 - 2030. Hội thảo đã nhận được 70 bài viết về phân tích thực trạng, kết quả thực hiện Dự án 8 tại các tỉnh khu vực phía Bắc, từ đó lựa chọn 33 bài viết đăng tải trong Kỷ yếu Hội thảo.

Hội thảo được tổ chức trong 01 ngày, chia thành 2 phiên. Phiên 1 về ***“Kết quả triển khai Dự án 8 tại khu vực miền Bắc giai đoạn 2022 – 2024, bài học kinh nghiệm và khuyến nghị, đề xuất”*** tập trung thảo luận về kết quả triển khai Dự án 8 tại khu vực miền núi phía Bắc giai đoạn 2022-2024, bài học kinh nghiệm và một số khuyến nghị, đề xuất; Phiên 2 của Hội thảo về ***“Những vấn đề xã hội cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số miền núi – khu vực miền Bắc”***, tập trung thảo luận xác định, tổng hợp những vấn đề xã hội cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc.

Hội thảo đã lắng nghe 8 bài tham luận được trình bày, trao đổi kết quả thảo luận của 3 nhóm, nhiều ý kiến chia sẻ, góp ý của các đại biểu, chuyên gia tham gia hội thảo, về nhiều vấn đề thực tiễn sinh động: từ vấn đề tiếp cận nước sạch, vệ sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số; một số vấn đề về giới của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực trạng bạo lực gia đình, vấn nạn tảo hôn... cho đến một số vấn đề bất cập, khó khăn: về công tác truyền truyền, về kinh phí, về cập nhật văn bản pháp luật, ứng phó với những vấn đề thiên tai... Các tham luận trao đổi kinh nghiệm và đề xuất một số giải pháp: nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, công tác hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cho phụ nữ vùng dân tộc thiểu số, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nữ, vận hành Câu lạc bộ “Thủ lĩnh của sự thay đổi” ở một số địa phương...

Tổng kết hội thảo, bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam khẳng định: Hội thảo đã thành công tốt đẹp. Hội thảo được lắng nghe các chuyên gia, các nhà nghiên cứu trình bày, phân tích nhiều vấn đề tồn tại dai dẳng là rào cản cho sự phát triển của phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi, ví dụ: vấn đề hôn nhân cận huyết, tảo hôn, nghèo đói, bỏ học sớm... Bên cạnh đó, nhận diện những vấn đề cấp thiết mới cần giải quyết nếu không có thể ảnh hưởng đến phát triển của phụ nữ và trẻ em khu vực này như: tiếp cận công nghệ thông tin, vấn đề xâm hại trẻ em, chăm sóc sức khỏe sinh sản, vấn đề nước sạch và vệ sinh... Từ đó, gợi mở cho các cấp Hội, đặc biệt là Trung ương Hội, Ban điều hành Dự án 8, các ban chuyên môn của Trung ương Hội trong thời gian tới, sau khi tổng hợp 3 hội thảo phải có những đề xuất, nghiên cứu làm sâu thêm những vấn đề cấp thiết với phụ nữ và trẻ em để giải quyết tốt trong những năm còn lại, có căn cứ để đề xuất trong những giai đoạn tiếp theo ❖

DANH MỤC BÀI ĐĂNG NĂM 2024

Stt	Tên tác giả (theo thứ tự Alphabet)	Tên bài	Số và trang
1.	Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	Số 5, trang 3-13
2.	Tiêu điểm: Kỷ niệm 75 năm thành lập Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	10 thành tựu nổi bật của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong 10 năm qua (2014 - 2024)	Số 6, trang 3-4
3.	Phan Hoàng Ngọc Anh - Nguyễn Trần Phú Thịnh	Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số: Trường hợp Thành phố Hồ Chí Minh	Số 5, trang 73-81
4.	Hoàng Thị Lan Anh	Phát triển đội ngũ cán bộ lý luận chính trị trong tình hình mới - Vai trò và một số giải pháp	Số 6, trang 81-86
5.	Phạm Ngọc Ánh - Trần Thị Thanh Thủy	Yêu cầu và một số giải pháp xây dựng năng lực cho cán bộ tuyên giáo trong bối cảnh mới	Số 6, trang 22-28
6.	Phạm Vân Anh	Tác động của Cách mạng Công nghiệp 4.0 đến hệ thống pháp luật Việt Nam về việc làm của lao động nữ	Số 7, trang 56-65
7.	Đặng Khắc Ánh	Một số giải pháp cải thiện hiệu quả cung ứng dịch vụ công đô thị trong bối cảnh hiện nay	Số 4, trang 80-86
8.	Nguyễn Thị Báo	Vai trò, yêu cầu, kỹ năng và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động tiếp công dân ở địa phương	Số 4, trang 97-104
9.	Châu Phụng Chi	Đánh giá tác động của chính sách giá đất theo quy định của Luật đất đai: Từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh	Số 7, trang 32-46
10.	Lê Văn Chiến	Một số giải pháp góp phần thực hiện sứ mệnh của Viện Lãnh đạo học và Chính sách công trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý để hiện thực hóa khát vọng dân tộc	Số 4, trang 57-65
11.	Lê Văn Chiến - Nguyễn Hữu Hoàng	Vai trò của cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị cấp cơ sở đối với việc thực hiện dân chủ cơ sở tại Thành phố Hà Nội và tỉnh Bắc Ninh	Số 6, trang 71-80
12.	Phạm Thị Lệ Dung	Nâng cao năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện là người dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi cao ở tỉnh Quảng Nam	Số 5, trang 82-91
13.	Nguyễn Hữu Dũng - Bùi Hồng Hiếu	Một số giải pháp về phân loại, thu gom, lưu giữ và vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trong các nhà ở cao tầng tại các đô thị	Số 7, trang 76-84
14.	Phan Thanh Giản	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa liêm chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong bối cảnh hiện nay	Số 4, trang 28-34
15.	Lê Nguyễn Trường Giang	Nâng cao năng lực lãnh đạo của đảng, quản lý của Nhà nước thông qua tiến trình chuyển đổi số	Số 4, trang 41-48

16.	Lê Nguyễn Trường Giang	Ứng dụng tư duy thiết kế trong xây dựng và đổi mới nền hành chính và quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả	Số 6, trang 14-21
17.	Đặng Đình Giang	Định hướng, quan điểm và các giải pháp chiến lược thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2025 của Việt Nam	Số 4, trang 110-117
18.	Nguyễn Thị Hà	Nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến việc tiếp tục cải thiện năng suất lao động trong cung ứng dịch vụ hành chính công	Số 4, trang 49-56
19.	Trương Cộng Hòa	Một số giải pháp tăng cường đại đoàn kết thống nhất trong Đảng hiện nay	Số 5, trang 21-28
20.	Trương Cộng Hòa - Lê Văn Phúc	Nhận diện những điểm nghẽn trong cải cách thể chế tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	Số 7, trang 9-23
21.	Hoàng Văn Hoan - Lưu Thị Ngọc	Thể chế quản lý nhà nước về phát triển bền vững kinh tế biển: thực trạng và giải pháp	Số 6, trang 54-61
22.	Cao Quốc Hoàng	Quá trình và cách thức đánh giá chính sách	Số 6, trang 105-111
23.	Võ Thị Huế	Đảm bảo an sinh thu nhập cho người cao tuổi - Nghiên cứu trường hợp tỉnh Bắc Ninh và khuyến nghị chính sách	Số 7, trang 85-94
24.	Huỳnh Văn Hưng	Thực thi chính sách bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã - Trường hợp huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2018 - 2022	Số 7, trang 47-55
25.	Nguyễn Hải Hưng - Nguyễn Thị Thảo	Tổ chức thực thi chính sách bảo hiểm thất nghiệp ở cấp tỉnh - Trường hợp tỉnh Thái Nguyên	Số 5, trang 92-101
26.	Nguyễn Như Mai - Nguyễn Mai Phương	Mô hình hiện đại hóa kiểu Trung Quốc: Nguồn gốc, nội dung, đặc điểm và các yêu cầu chính	Số 6, trang 29-38
27.	Nguyễn Thị Hồng Minh	Con người chính trị và hành vi bầu cử trong quan điểm của Seymour Martin Lipset	Số 5, trang 46-52
28.	Lê Quang Minh	Xây dựng năng lực lãnh đạo - Trường hợp xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của tỉnh Lào Cai	Số 5, trang 53-64
29.	Phùng Thị An Na	Giải pháp chính sách ứng phó với biến đổi khí hậu của Việt Nam - vấn đề đặt ra và một số khuyến nghị	Số 4, trang 87-96
30.	Nguyễn Phương Nga	Giao tiếp hiệu quả để lãnh đạo	Số 4, trang 35-40
31.	Hoàng Thị Nguyệt Nga	Phòng, chống "tư duy nhiệm kỳ", góp phần vào công tác xây dựng và chỉnh đốn đảng ở Việt Nam hiện nay	Số 6, trang 39-46
32.	Nguyễn Thị Quỳnh Như - Phan Hoàng Ngọc Anh	Xây dựng và thực hiện chuẩn mực văn hóa chính trị: Trường hợp thành phố Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh	Số 6, trang 96-104
33.	Đinh Tấn Phong	Tính năng động và trách nhiệm giải trình của cán bộ sở, ban, ngành thành phố Cần Thơ: vấn đề chính	Số 4, trang 66-79

		sách và khuyến nghị	
34.	Nguyễn Huy Phòng	Một số giải pháp cải thiện nhận thức và chất lượng hoạt động điều tra, nắm bắt nghiên cứu, dư luận xã hội trong quá trình chính sách	Số 5, trang 65-72
35.	Nguyễn Minh Phương - Đinh Thị Nguyệt	Quan điểm và giải pháp áp dụng mô hình quản trị doanh nghiệp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập	Số 7, trang 24-31
36.	Nguyễn Quốc Sửu	Kiểm soát quyền lực nhà nước trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong bối cảnh một đảng duy nhất cầm quyền	Số 6, trang 5-13
37.	Nguyễn Đình Thái	Vận dụng Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị vào giảng dạy môn Khoa học lãnh đạo	Số 6, trang 47-53
38.	Nguyễn Văn Thành - Lục Anh Tuấn	Trọng trách của đội ngũ doanh nhân trong phát triển kinh tế gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh ở Việt Nam trong tình hình mới	Số 4, trang 13-19
39.	Nguyễn Viết Thảo	Chính sách và kinh nghiệm Việt Nam trong ứng phó với các thách thức toàn cầu hiện nay	Số 5, trang 14-20
40.	Nguyễn Viết Thảo	Kỷ nguyên vươn mình của Việt Nam trong thời đại mới: Tầm nhìn, mục tiêu và định hướng chiến lược	Số 7, trang 3-8
41.	Lê Thị Phương Thảo	Giải pháp chính sách phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số tại Thành phố Hồ Chí Minh	Số 7, trang 95-101
42.	Nguyễn Trung Thắng - Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Quản lý chất thải rắn sinh hoạt ở Việt Nam hiện nay và khuyến nghị giải pháp	Số 7, trang 66-75
43.	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Tư tưởng của Trần Nhân Tông về lãnh đạo	Số 5, trang 38-45
44.	Tạ Ngọc Tấn	Đổi mới tư duy lý luận trong bối cảnh mới, yêu cầu và nhiệm vụ mới	Số 4, trang 3-12
45.	Lê Đức Thọ	Thực hiện chính sách bình đẳng giới - Trường hợp tỉnh Quảng Nam	Số 6, trang 87-95
46.	Trần Thị Thanh Thủy	Vai trò và nguyên tắc lập kế hoạch phát triển nguồn nhân lực khu vực công	Số 4, trang 20-27
47.	Trần Thị Thanh Thủy - Mã Thị Độ	Truyền thông chính sách - nghiên cứu trường hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia truyền thông chính sách giảm nghèo bền vững	Số 4, trang 105-114
48.	Trương Thị Thu Thủy - Nguyễn Thị Hiền Minh - Nguyễn Thị Thanh An - Phạm Thái Hưng	Thúc đẩy bình đẳng giới trong tiếp cận nước sạch, vệ sinh cho đồng bào dân tộc thiểu số	Số 6, trang 62-70
49.	Trần Thu Trang	Ra quyết định dựa trên dữ liệu trong khu vực công - Một số quan điểm lý thuyết trên thế giới	Số 5, trang 29-37
50.	Trần Thu Trang	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đội ngũ nhà giáo trong phát triển đội ngũ giảng viên trẻ của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	Số 5, trang 102-109
51.	Trần Thị Vinh	Phát huy vai trò của truyền thông đa phương tiện trong giáo dục hệ giá trị gia đình Việt Nam ở Đồng bằng sông Cửu Long	Số 7, trang 102-109